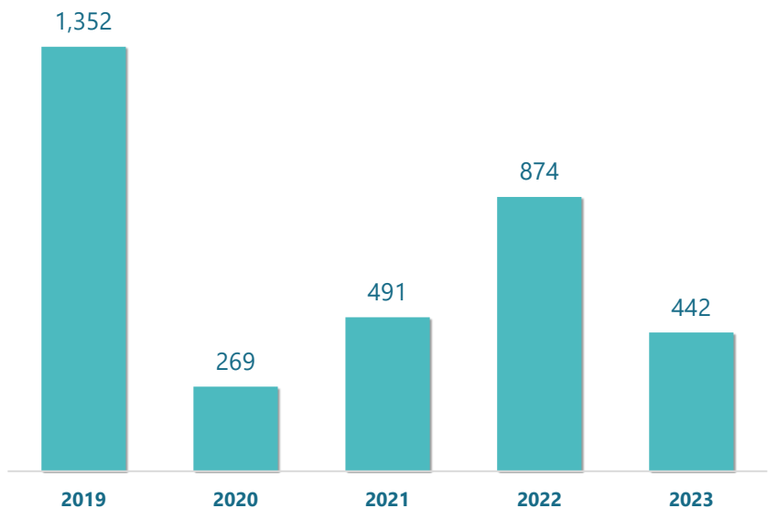
CTCP Bia Hà Nội - Thanh Hóa

FireAnt

Ngày 29/12/2023	11,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	5.8%	-3.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,100 - 12,858
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	126
Số lượng CPLH (CP)	11,424,570
KLGD BQ 20 phiên (CP)	95
Sở hữu nước ngoài	6.2%
Beta	0.26
EPS	438
P/E	25.1

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

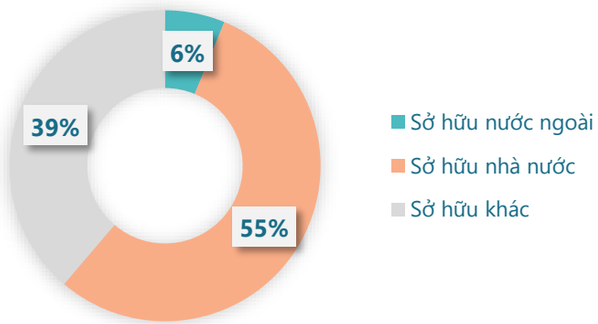
DT thuần
2023
1,504
tỷ VNĐ
YoY: ▼106| -6.6%

LN trước thuế
2023
6.45
tỷ VNĐ
YoY: ▼7.35| -53.2%

LN sau thuế
2023
5.05
tỷ VNĐ
YoY: ▼4.94| -49.4%

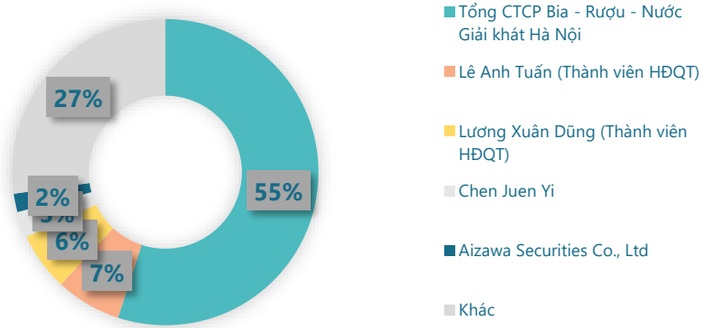
ROE
2023
3.3%
+/- YoY: ▼ 3.3%

Cơ cấu sở hữu



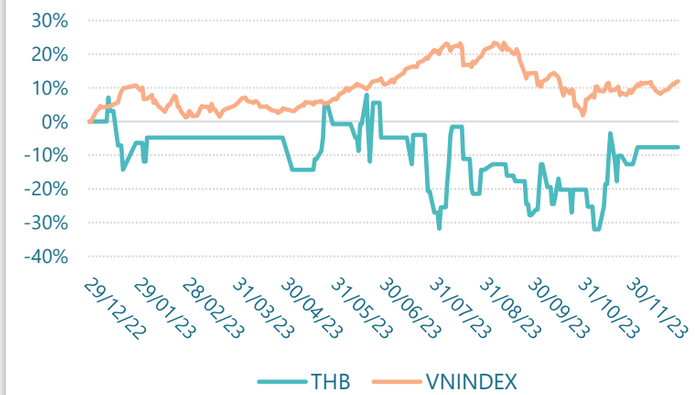
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

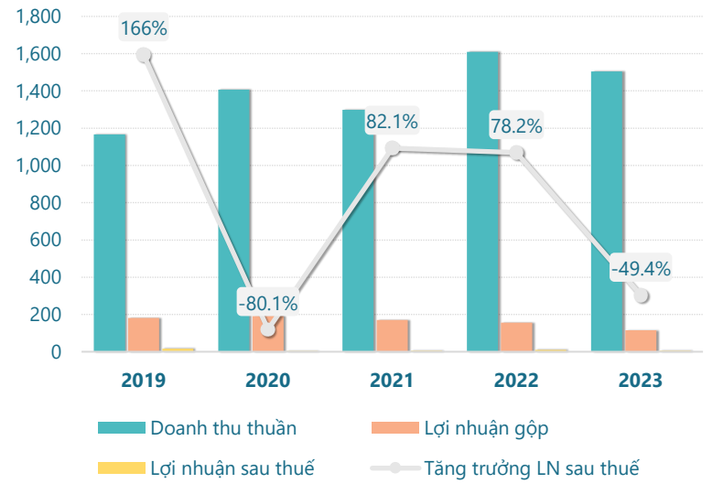
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Bia Hà Nội - Thanh Hóa

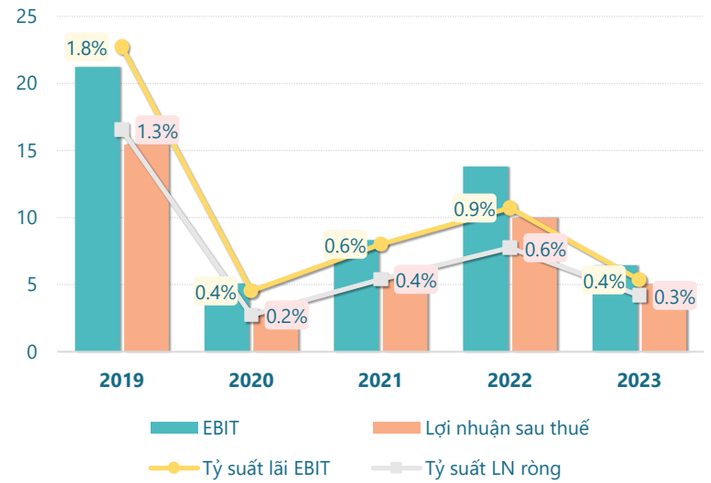
FireAnt

Kết quả kinh doanh



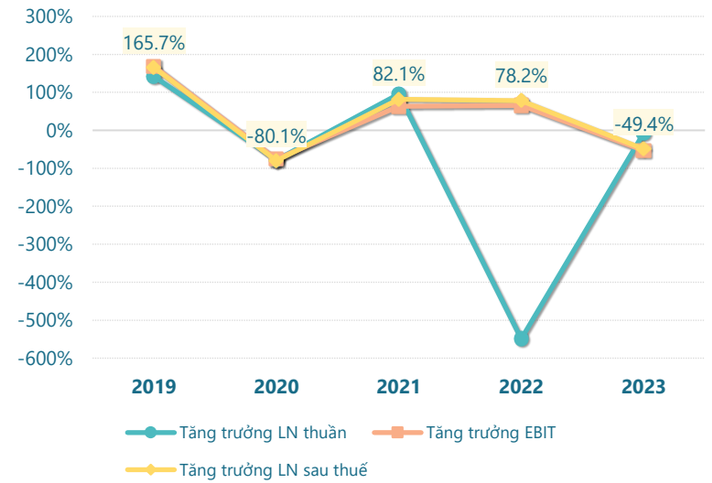
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



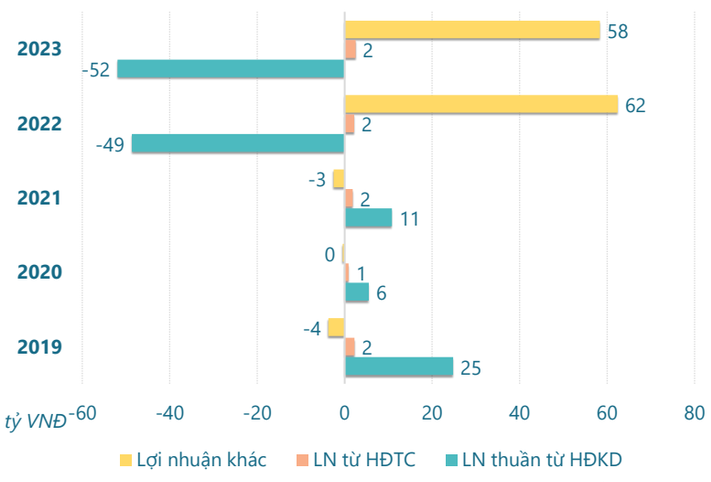
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



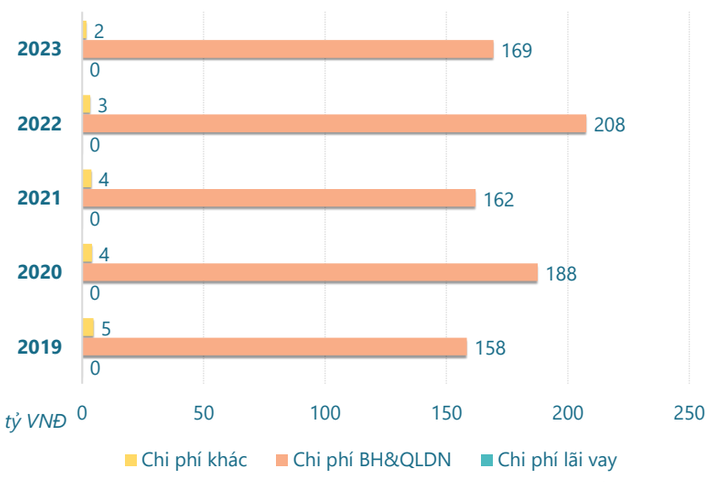
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



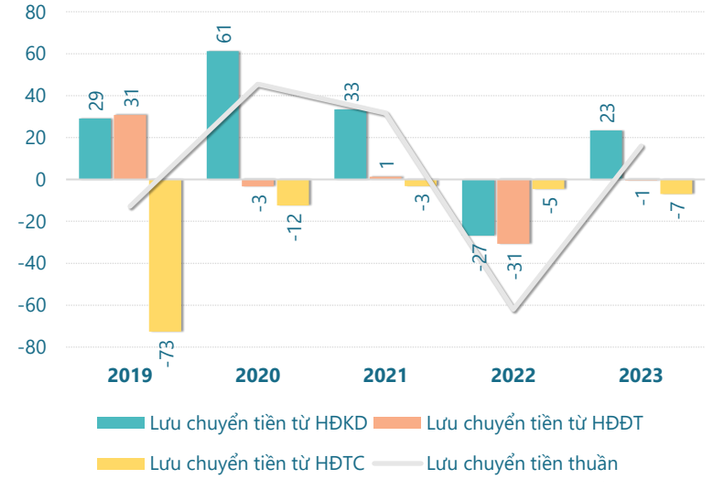
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

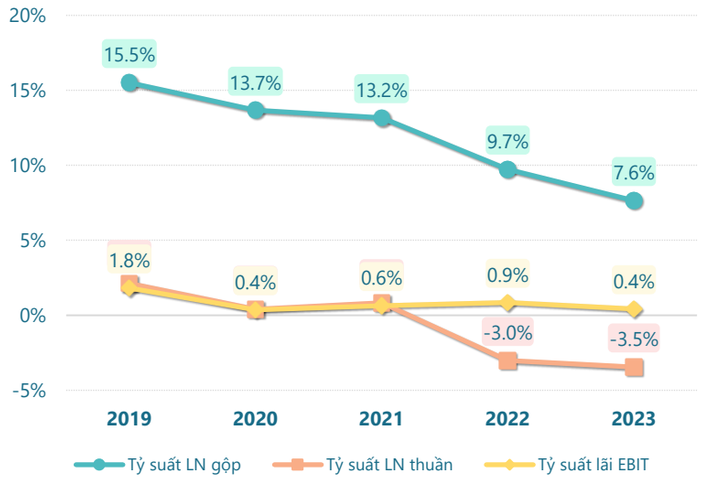


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bia Hà Nội - Thanh Hóa

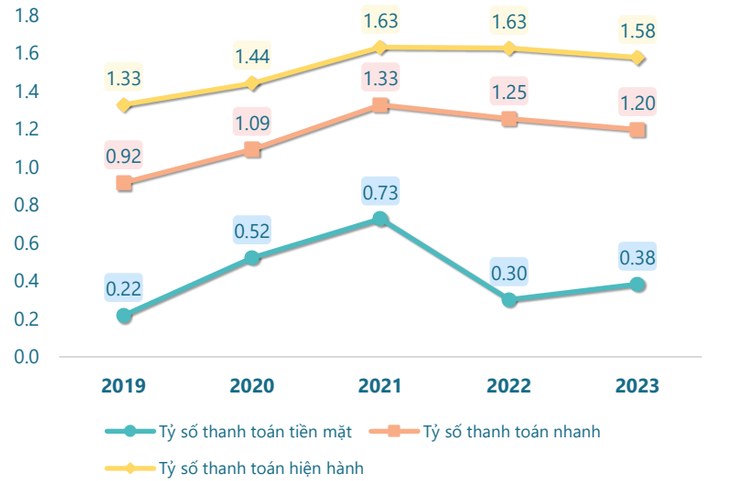
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



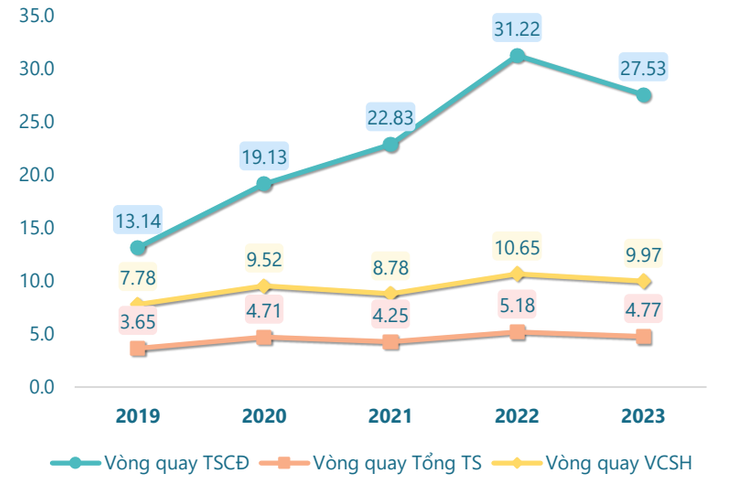
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



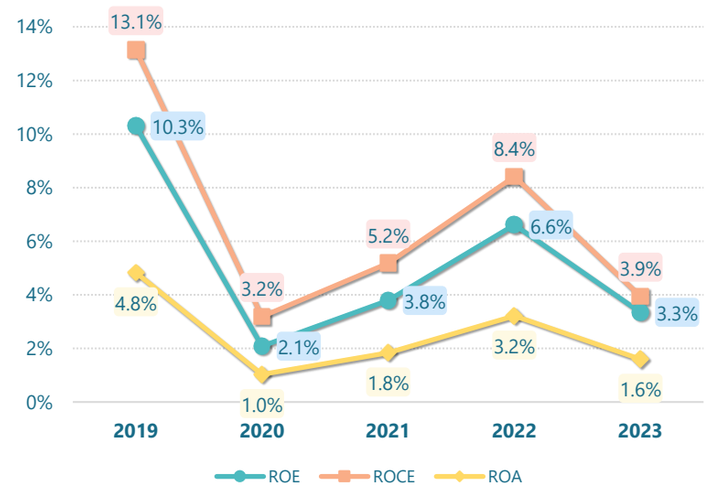
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



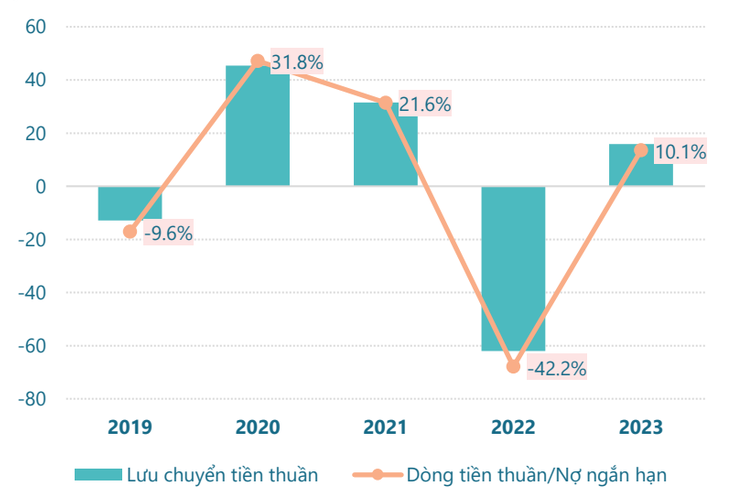
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



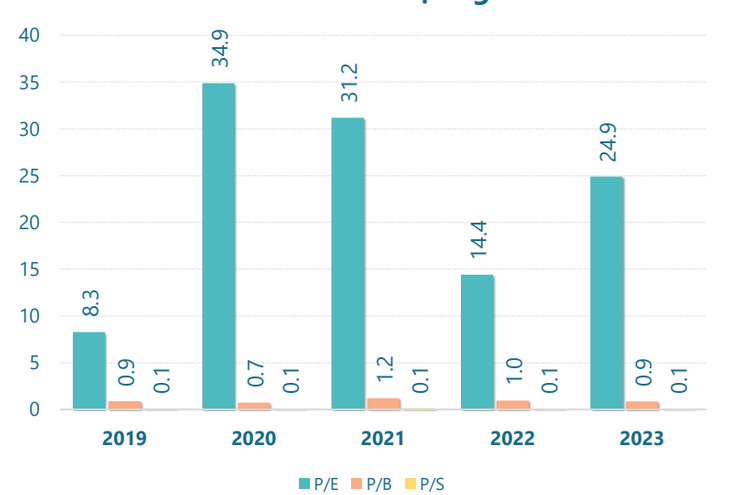
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)